

Nhìn lại cuộc chiến Triều Tiên 1950 – 1953

Phan Đức Minh

Đọc Bản Tin dưới đây :

Bắc Triều Tiên nã hàng trăm quả đạn pháo, Hàn Quốc sơ tán dân ở đảo Yeonpyeong

<i>Tác giả :</i> Trần Công	<i>Nguồn:</i> <u>RFI</u>	<i>Ngày đăng:</i> 2024-01-05
-----------------------------------	---------------------------------	---------------------------------

Ngày 05/01/2024, Bắc Triều Tiên đã bắn hơn 200 đạn pháo ra biển Hoàng Hải, gần các đảo xa Yeonpyeong và Baengnyeong của Hàn Quốc. Seoul lập tức cho sơ tán thường dân và đáp trả bằng một cuộc tập trận bắn đạn thật trong cùng khu vực...

Lão tôi nghĩ ngay tới Cuộc chiến Triều Tiên 1950 – 1953 ngày nào... Chắc các tay lãnh đạo Bắc Hàn vẫn mang mối hận năm xưa... Thế cho nên bây giờ khi đã khá hơn cái năm 1953 đen tối, kinh hoàng là..tinh thần bạo lực của cộng sản

lại ngo ngoe tính chuyện...dùng bạo lực giải quyết mọi vấn đề, với tinh thần yểm trợ của ông Thầy cộng sản Trung Quốc

năm đó, cái năm 1953 đã dùng chiến thuật biển người, giúp tên đàn em Bắc Hàn chiếm gần hết đất đai Nam Hàn...Cuối cùng cả 2 Thầy Trò Trung cộng và Bắc Hàn phải kéo nhau bỏ chạy, ngược trở lại Bắc Hàn...**Ông Tướng Mac Arthur** của Hoa Kỳ, chỉ huy quân Liên Hiệp Quốc và Hoa Kỳ đã dùng những chiến thuật không ai ngờ, không có trong sách vở, Binh Thư lớn nhỏ của Tàu cộng. đánh cho cả quân Bắc Hàn lẫn quân Trung Cộng chạy ngược lên, hết đất Bắc Hàn, tràn qua cả Trung cộng...Ngài tổng thống Hoa Kỳ hoảng sợ, phải triệu hồi ông Tướng Mac Arthur trở về Mỹ để...trị tội vì dám làm chuyện động trời, có thể khơi ngòi cho Thế chiến thứ Ba bùng lên lúc đó.... Bây giờ ta thử coi lại cuộc chiến Triều Tiên 1950 – 1953 xem nó ra sao ...

Bây giờ ta coi lại sơ lược hình ảnh cuộc chiến Triều tiên 1950 - 1953

1/- Vài nét tổng quát về bán đảo Triều Tiên và cuộc chiến 1950 – 1953 ::

Bán đảo Triều Tiên ở vào vị trí thuộc Đông Nam Á Châu, với chiều dài khoảng 450 miles, nằm giữa Biển Nhật Bản (*Sea of Japan*) và Hoàng Hải (*Biển vàng – Yellow Sea*). Vùng biên giới quan trọng của Triều Tiên về phía Bắc tiếp giáp với phần đất Mãn Châu (*Manchuria region*) của Cộng Hoà Nhân Dân Trung Quốc (*People's Republic of China*), ta thường gọi là Trung Cộng . Những hòn đảo của Nhật Bản cách khoảng gần nhất đối với Triều Tiên chỉ độ 50 miles đường thẳng chim bay.



Sau khi Thế chiến thứ 2 chấm dứt, quốc gia Triều Tiên, lấy vĩ tuyến 38 làm ranh giới, được các quốc gia Đồng Minh thắng trận, chia thành 2: Bắc Triều Tiên với danh xưng là Cộng Hoà Dân Chủ Nhân Dân Triều Tiên (*People's Democratic Republic of Korea*) ta thường kêu là Bắc Hàn , được phe Cộng Sản, do Liên Xô lãnh đạo, dựng lên một chính quyền cộng sản, nằm trong khối cộng sản quốc tế. Còn Nam Triều Tiên ,ta quen gọi là Nam Hàn , có danh xưng là Cộng Hoà Triều Tiên (*Republic of Korea*), do phe đồng Minh Tây Phương, đứng ra là Hoa Kỳ,giúp đỡ mọi mặt và dựng nên một chính quyền thân Tây Phương, có Tự Do, Dân Chủ, đời sống kinh tế phát triển hơn hẳn miền Bắc. Lãnh thổ đất đai của Nam Hàn ít hơn một chút so với Bắc Hàn. Nếu cộng chung lãnh thổ của 2 miền Nam-Bắc, gồm luôn cả Khu vực phi quân sự (*Demilitarized zone*) là vùng an toàn, nằm xen vào giữa Bắc với Nam, thì tất cả lãnh thổ của Triều Tiên tương đương với lãnh thổ của Tiểu Bang Utah tại Hoa Kỳ. Về dân số, hồi đó Nam Hàn đông hơn gấp đôi. Vào năm 1980, Nam Hàn có khoảng 32 triệu người, trong khi Bắc Hàn chỉ có 16 triệu. Dân số Thủ Đô Bắc Hàn Pyongyang chỉ có 900 ngàn dân. Còn về phần Nam Hàn, đời sống mọi mặt phát triển mau chóng, tốt đẹp hơn nhiều...



2/- Đòi điều về Lịch Sử :

Năm 1592 và 1597, Nhật bản tung quân đánh chiếm Triều Tiên, dọn đường để chinh phục luôn quốc gia khổng lồ : Trung Hoa (*ta kêu bé nhưng bé hạt tiêu là thế, nhỏ con mà ghê gớm, đáng nể thật*). Hai cuộc xâm lăng này đều bị liên quân Triều Tiên và Trung Hoa đẩy lui, nhưng đã để lại một nước Triều Tiên tan hoang, tê liệt. Vào đầu thế kỷ 17, Triều Tiên áp dụng chính sách “ *Bé quan tỏa cảng – The closed- door Policy*), không giao dịch với bất cứ quốc gia nào khác, ngoại trừ Trung Hoa, được coi là nơi nương tựa của Triều Tiên lúc đó. Vì vậy Triều Tiên vào thời kỳ này, mọi công việc nội bộ hầu như đều do Trung Hoa điều khiển và kiểm soát. Năm

Tướng 4 sao Mac Arthur

1876, Nhật Bản dùng sức mạnh, bắt Triều Tiên phải mở rộng các Hải Cảng để cho tàu buôn của Nhật lui tới buôn bán. Vốn ngán anh Nhật Bản từ lâu nên Triều Tiên bèn vội vàng tìm cách ký kết các Hiệp Ước thương mại với Hoa Kỳ và nhiều quốc gia khác. Vì quyền lợi của mình tại Triều Tiên , anh Nhật Bản nhỏ con lại dùng sức mạnh bắt anh Trung Hoa khổng lồ phải công nhận nền Độc lập của Triều Tiên vào năm 1895 (...*China was forced by Japan to acknowledge*

Korea's independence in 1896...). Sau khi đánh bại sự xâm lăng kinh tế của Đế Quốc Nga vào Triều Tiên, Nhật bản đặt nền Bảo Hộ đối với Triều Tiên rồi sau, vào năm 1910, sát nhập luôn Triều Tiên, coi Triều Tiên như một vùng lãnh thổ của quốc gia Nhật Bản. Tinh thần giành Độc Lập của dân tộc Triều Tiên đã bị Nhật Bản đàn áp thẳng tay.

Sau Thế Chiến II , Nhật Bản bị đánh bại , đầu hàng vô điều kiện trước lực lượng Đồng Minh chống Phát Xít. Quân Đội Liên Xô tiến vào chiếm cứ lãnh thổ miền Bắc Triều Tiên, trong khi quân đội Mỹ tiến chiếm miền Nam. Vì tuyến 38 được chọn làm đường phân chia ranh giới 2 miền Nam – Bắc . Lực lượng Đồng Minh chiếm đóng 2

miền không thể thỏa thuận với nhau trong việc thiết lập một chính quyền chung cho toàn thể quốc gia Triều Tiên. Khi Liên Hiệp Quốc đứng ra giàn xếp, giám sát cho một cuộc Tổng Tuyển Cử chung cho cả 2 miền Nam-Bắc thì Liên Xô (*thiên hạ hay gọi là Nga Xô vì Nga lớn mạnh hơn nên lãnh đạo Liên Bang Xô Viết*) từ chối, không chấp nhận tuyển cử tại vùng chiếm đóng

của mình (*When the United Nations tried to arrange for supervised elections in 1948, Russia refused to permit elections in its zone*). Miền Nam, với sự giúp đỡ của Liên Hiệp Quốc, đã thực hiện bầu cử, đi theo chiều hướng tiến đến nền Dân Chủ theo ảnh hưởng Tây Phương. Còn ở miền Bắc, **Kim Il Sung** (*ta kêu là Kim Nhật Thành*) lãnh tụ Đảng cộng sản tại đây thiết lập nên một chính quyền cộng sản, rập theo kiểu mẫu của Liên Xô, mệnh danh là chính quyền “ *Vô sản chuyên chính – Proletarian Dictatorship* ”

3/- Diễn tiến cuộc chiến tranh Triều Tiên 1950 – 1953 :



Năm 1950, thừa cơ Sư Phụ Mao Trạch Đông, lãnh tụ cộng sản Trung Quốc, kéo quân giải phóng xuất phát từ căn cứ Diên An, miền Bắc, đánh thắng trên toàn thể lục địa Trung Hoa vào năm 1949, quân cộng sản Bắc Hàn hung hãn, đông đảo và hiếu chiến, được yểm trợ và

khích động bởi tinh thần “ *Bách chiến bách thắng* “ của phong trào “ *Cách mạng vô sản thế giới – International Proletarian Revolution* ” bất ngờ kéo tràn qua vĩ tuyến 38, tấn công tiêu diệt chớp nhoáng quân lực và chính quyền Nam Hàn. Vì đã chuẩn bị sẵn sàng,

- *Hình ảnh chiến tranh Triều Tiên* -

được khối cộng sản quốc tế yểm trợ hết mình, quân Bắc Hàn đánh thắng như vũ bão, tiến mau như quân giải phóng của Mao Trạch Đông đã đánh thắng trên lục địa Trung Quốc năm trước. Liên Hiệp Quốc yêu cầu Bắc Hàn rút quân về vị trí cũ. Cộng sản Bắc Hàn, có Liên Xô và Trung Quốc đứng sau lưng, sức mấy mà chịu dừng quân, chớ chưa nói đến chuyện rút quân về vị trí cũ. Bắc Hàn nhất định ồ ạt tiến quân, gần sát mức xoá sổ luôn chính quyền Nam Hàn. Trước tình thế vô cùng nguy hiểm cho lục địa Âu Châu, an ninh toàn thế giới, Tổng Thống Hoa Kỳ, Harry S. Truman, đáp lời kêu gọi của Liên Hiệp Quốc, trao toàn quyền cho Danh Tướng **Mac Arthur** , Tư Lệnh

quân đội Hoa Kỳ vùng Thái Bình Dương, đóng bản doanh tại Nhật Bản, bằng mọi phương cách, phản công, bắt quân Bắc Hàn phải trở lại phía bắc vĩ tuyến 38. Tướng Mac Arthur điều động quân đội Mỹ đang có mặt trong Vùng Thái Bình Dương, cả Hải – Lục –Không quân, phản công một cách diệu kỳ:

* **Một mặt** Tướng 4 sao này cho Thiết giáp, Bộ Binh Mỹ, kết hợp với một số lực lượng lục quân của vài quốc gia,

thành viên Liên Hiệp Quốc, phản công, đánh gục sức tiến quân của thiết giáp và Bộ Binh Bắc Hàn đang tiến như vũ bão xuống các mặt trận phía Nam, kiểm soát gần hết lãnh thổ Nam Hàn.

* **Mặt khác**, Tướng Mac Arthur mở một mặt trận bất ngờ bằng cách đổ quân lên nằm về phía Tây, gần Thủ Đô

Seoul của Nam Hàn, đã bị địch chiếm đóng, sau khi cho không quân, pháo binh, trọng pháo của Hải Quân san bằng mọi địa hình, địa vật tại đây, đồng thời không cho bất cứ một đạo quân nào của Bắc Hàn có thể di chuyển tới



vùng đổ quân vô cùng khó khăn và nguy hiểm này. Lúc đó không một Tướng Lãnh nào của phía địch dám ngờ rằng Mac Arthur có thể nghĩ đến chuyện đổ quân lên bằng cửa biển này, mà đổ quân với một lực lượng quá lớn, quá đông đảo, cấp Quân Đoàn (*Army Corps*) trên một địa thế khó chấp nhận được :

quân đổ bộ từ các chiến hạm, xuống xuồng, ca-nô, lội bộ vào được đến bờ, lại phải dùng thang mới vượt được các vách đá thẳng đứng, leo lên đất liền, chớ đâu có chạy ào vô được. Các chiến cụ nặng phải thả xuống từ các vận tải cơ hay phải di

Quân Mỹ tác chiến và trở lại kiểm soát thành phố Seoul

chuyển lên từ chiến trường miền Nam. Vậy mà Mac Arthur đã thành công. Ông cắt đứt đường tiếp tế của quân Bắc Hàn từ hậu phương phía Bắc vĩ tuyến 38, nhốt kín quân Bắc Hàn, nhiều Sư Đoàn (*Divisions*) tinh nhuệ nhất, vào giữa hàng loạt gọng kìm của Thiết giáp, Bộ Binh và Thủy Quân Lục Chiến

Mỹ, từ Bắc đánh xuống và quân Mỹ cùng quân Liên Hiệp Quốc, quân Nam Hàn từ phía Nam, phản công đánh ngược trở lên. Quân Bắc Hàn bị chặn mất nguồn tiếp tế ở hậu phương phía Bắc, mất chỗ dựa lưng vào Trung Quốc vĩ đại, bị đánh từ nhiều mặt cho nên nhiều Sư Đoàn tinh nhuệ và thiện chiến, hung hãn nhất cũng đành thúc thủ chịu chết dưới sự *nghiền nát của không quân* và pháo binh, chịu chết trước sức phản công tiêu diệt của Thiết giáp, bộ binh và Thủy quân lục chiến Mỹ, cùng một số đơn vị quân đồng minh.

Thừa thắng, Tướng Mac Arthur cho Thiết giáp, bộ binh và Thủy quân lục



chiến, có không quân và pháo binh yểm trợ, dàn hàng ngang, đánh đuổi quân Bắc Hàn chạy ngược trở lui, qua vĩ tuyến 38, chạy tuốt lên phía cực Bắc .

Mac Arthur đã chiếm lĩnh, kiểm soát hơn 2/3 lãnh thổ Bắc Hàn. Không dừng ở đó, Mac Arthur đánh cho quân Bắc Hàn phải bỏ luôn những mặt trận cuối cùng, chạy tràn sang lãnh thổ Mãn Châu (*Manchuria*)

của Trung Quốc . Thấy nguy cơ Bắc Hàn có thể bị MacArthur xóa sổ trên bản đồ cho nên Mao Trạch Đông, lãnh tụ Trung Quốc nổi điên, ra lệnh cho Thống Chế Bành Đức Hoài chỉ huy gần 1 triệu quân, đạo quân đông đảo ít thấy trong các trận đánh, gọi là Chí nguyện Quân Trung Quốc (*Chinese volunteer troops*), cùng các Sư Đoàn thiết giáp, tràn qua biên giới, dùng “ *Chiến thuật biển người* “ lấy số đông gấp bội với hỏa lực chiến

-Xe tăng T-34 Bắc Triều Tiên bị tịch thu tại Waegwan -

tranh cũng khủng khiếp, tràn ngập các đường tiến quân của Mac Arthur. Lúc đầu quân Mỹ bị tràn ngập bất ngờ nên phải đội lui, nhưng sau khi tăng cường quân số và phương tiện chiến tranh, với “ Ưu thế hỏa lực - *Superiority of Firepower* “, cả trên không lẫn dưới đất, Mac Arthur ra lệnh phản công. Những cuộc chạm trán của thiết giáp, cấp Sư Đoàn, của hai bên thật là long trời lở đất. Thiết giáp và Thủy quân lục chiến Mỹ cùng đồng minh mạnh hơn, thiện chiến hơn, vũ khí tối tân hơn cho nên sau những trận đánh kinh hồn, đã

chặn đứng Chi Nguyên Quân Trung Quốc đông như kiến cỏ. MacArthur lại tiếp tục tiến quân, định xoá sổ luôn Bắc Hàn, bất chấp hàng triệu quân Trung Quốc cuồng tín, thí mạng lẫn xả vào cuộc chiến. Chí nguyện quân Trung Quốc tuy đông, tuy cuồng tín, nhưng không chịu nổi hỏa lực kinh khủng của không quân, bom các loại rải kín mặt đất, pháo binh của Hải và Lục Quân tập trung quét sạch không còn chi sống nổi, thiết giáp dày đặc dẫn đầu cho các Sư Đoàn Thủy Quân Lục Chiến Mỹ tiến lên. Kết cục Chí nguyện Quân Trung Quốc chịu hết nổi, phải bỏ chạy qua biên giới, trở về Mãn Châu. Mac Arthur cho quân tiến chiếm hết lãnh thổ Bắc Hàn rồi vượt sông Yalu và Tumen, truy kích địch quân sang luôn lãnh thổ Trung Quốc để cho... chúng nó biết thế nào là... sức mạnh của Hoa kỳ... Đánh nhau với Hoa Kỳ mà ...sài theo kiểu ... *dàn quân chơi “ Trận địa chiến hay chiến tranh quy ước – Conventional war ”* thì cái gì mà chẳng chết, huống chi Tàu cộng hồi đó và tên đàn em Bắc Triều Tiên...

Tổng Thống Mỹ Harry S. Truman hoảng hồn , sợ chiến tranh thế giới nổ ra từ chỗ này trong khi Đại Hung Thần Joseph Stalin ở Điện Cẩm Linh và



Hung Thần Mao –Tse-Tung (*Mao Trạch Đông*) ở Bắc Kinh đang nổi khùng phát điên lên. Thế là Tổng Thống Truman vội vã triệu hồi Tướng Mac Arthur về Hoa Thịnh Đốn “ *để hỏi tội* ” ... coi như tuyên chiến với Trung Quốc mà không cần lệnh của Tổng Thống kiêm Tổng Tư Lệnh Hải-Lục-Không Quân Hoa Kỳ hay Quốc Hội chi cả..

MacArthur trở về để bị thi hành kỷ luật, nhưng đã được dân chúng Hoa Kỳ chào đón như một vị anh hùng, một Danh Tướng lẫy lừng của thời đại cho nên mọi sự kể như... ” *huê cả làng* “.

Cuộc bàn thảo cho sự đình chiến toàn bộ được bắt đầu ngày 10 -7 – 1952 tại Kaesong, và kéo dài 2 năm 17 ngày. Có

Tù binh Trung Quốc bị lực lượng Mỹ ở phía nam Kotori bắt giữ

những bất đồng quan điểm về việc rút quân, vị trí đôi bên và vấn đề tù binh... Những cuộc bàn luận hoàn toàn tan vỡ vào tháng 10 năm 1952. Năm 1953, khi phía Hoa Kỳ, Tổng Eisenhower lên làm Tổng Thống và phía Liên Xô, nhà độc tài khét tiếng Joseph Stalin về châu Ông Tổ Karl Marx thì cuộc đình chiến gồm đủ các vấn đề rút quân, đóng vị trí, trao trả tù binh, vấn đề kiểm soát và khu vực phi quân sự mới được coi là Xong..

Đình chiến đâu đó xong rồi, nhưng Cộng Sản Quốc Tế cũng như Bắc Hàn không bao giờ từ bỏ “ *Học Thuyết Cách Mạng Vô Sản toàn cầu – Doctrine of the Global Proletarian Revolution* ” của Marx và Lenin là : Cách mạng vô sản thế giới phải được hoàn thành triệt để bằng bạo lực – *The Global Proletarian Revolution must be entirely achieved with violence* “. Thế cho nên sau cuộc chiến Nam- Bắc: 1950 -1953, bán đảo Triều Tiên luôn luôn bị đe dọa trước mối hiểm họa của một cuộc chiến tranh để thống nhất Đất Nước phát xuất từ phía Bắc Hàn, được thúc đẩy do ý chí cuồng tín, đầy tham vọng của cộng sản Bắc Hàn, với sự yểm trợ Cộng Sản Quốc Tế. Sau khi Liên Xô và khối Cộng Sản Đông Âu sụp đổ thì lại bị thúc đẩy bởi Ông Thầy Cộng Sản Trung Quốc khổng lồ bên kia biên giới phía Bắc. Bởi thế cho nên suốt trong thập niên 1990 cũng như về sau mới liên tục xảy ra những vụ tranh chấp trên bán đảo Triều Tiên, một địa điểm được coi như lò thuốc súng, như quả bom nổ chậm, mà là thứ bom nguyên tử hãn hoi, có thể nổ bùng lên bất cứ lúc nào. Những vụ tranh chấp đó mang tính cách “ *Thăm dò lực lượng đối phương* ” để nếu thời cơ thuận lợi kéo đến, biết đâu lại chẳng có một cuộc chiến tranh Triều Tiên thứ 2 nổ ra dưới một hình thức, phạm vi và cường độ khác hẳn so với cuộc chiến Triều Tiên đã xảy ra vào những năm đầu của thập niên 1950.- 1953... mà phần thua thiệt, thất bại nặng nề, khó mà quên nổi đã thuộc về phía Bắc Hàn, kể luôn cả Sư phụ...Tàu cộng nữa...

Phan Đốc Minh